

Bản án số: 546/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 4 - 2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Hòa

Ông Bùi Quang Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 08/2020/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1297/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25/3/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vi Mỹ H, sinh năm 1989 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 13/2B tổ B, L, Đ, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Liao Kuang C, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Địa chỉ: Số 20/558/2 Lầu 5, Lộ T, Khóm X, thôn Q, làng V, huyện V, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Vi Mỹ H trình bày:

Bà và ông Liao Kuang C tự nguyện kết hôn vào năm 2014 theo giấy chứng nhận kết hôn số 997, quyển số 6/2014 do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp vào ngày 26/12/2014.

Sau khi kết hôn bà và ông Liao Kuang C chung sống với nhau tại Việt Nam được khoảng 01 tuần, sau đó ông Liao Kuang C trở về Đài Loan sinh sống và làm việc. Từ năm 2015 đến nay ông Liao Kuang C không về Việt Nam thăm bà. Ông Liao Kuang C có làm thủ tục cho bà qua Đài Loan sinh sống nhưng trong quá trình liên lạc hai bên thường xảy ra mâu thuẫn do ông Liao Kuang C thường xuyên ghen

tuông. Đến cuối năm 2015 bà và ông Liao Kuang C không còn liên lạc với nhau. Bà nhiều lần nhắn tin, gọi điện cho ông Liao Kuang C để hai bên nói chuyện giải quyết mâu thuẫn nhưng không được. Nay bà và ông Liao Kuang C không chung sống và không liên lạc với nhau, hai bên đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Liao Kuang C để có điều kiện ổn định cuộc sống.

Về con chung: Bà Vi Mỹ H khai không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Vi Mỹ H khai không có.

Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ được vì ông Liao Kuang C đang cư trú tại Đà Loan.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Vi Mỹ H và ông Liao Kuang C đều vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Vi Mỹ H, cho bà Vi Mỹ H được ly hôn với ông Liao Kuang C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Vi Mỹ H đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có đơn xin ly hôn với ông Liao Kuang C hiện đang sinh sống tại Đà Loan. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Vi Mỹ H tham gia phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 24/3/2021, lần hai vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 20/4/2021 nhưng bà Vi Mỹ H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đối với ông Liao Kuang C, Tòa án đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp tổng đạt Thông báo về việc thụ lý, ngày giờ mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 118/TTTPDS-TA30 ngày 17/02/2020 cho ông Liao Kuang C theo quy định của pháp luật. Theo Công văn số 932/CH-BTP ngày 27/3/2020 của Bộ Tư pháp thì Bộ Tư pháp đã chuyển hồ sơ ủy thác nêu trên cho Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đà Loan. Ngày 02/10/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công

văn số 2283/BTP-PLQT của Bộ Tư pháp có nội dung thông báo không thực hiện được ủy thác tư pháp do địa chỉ không chính xác. Căn cứ điểm c Khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tòa án đã yêu cầu mà nguyên đơn không thể cung cấp được địa chỉ khác của bị đơn nên ngày 19/11/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 930/TA-TB gửi Đại sứ quán Việt Nam tại Đài Loan (Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc) đề nghị đăng thông báo số 930/TA-TB ngày 19/11/2020 về việc giải quyết vụ án ly hôn cho ông Liao Kuang C trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan này, cụ thể dự kiến phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 24/03/2021, lần thứ hai vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 20/04/2021. Theo Công điện số 012-2021/CĐ-LS-UTTP ngày 11/01/2021, Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc đã thực hiện tổng đạt và niêm yết công khai tại trụ sở, cổng thông tin điện tử theo quy định nhưng đến nay không thấy ông Liao Kuang C có thông tin phản hồi. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 24/03/2021 nhưng do ông Liao Kuang C vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay ông Liao Kuang C vẫn tiếp tục vắng mặt không rõ lý do.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn 997, quyển số 6/2014 do Ủy ban nhân dân tỉnh N cấp vào ngày 26/12/2014 thì quan hệ hôn nhân của bà Vi Mỹ H và ông Liao Kuang C là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, bà Vi Mỹ H và ông Liao Kuang C chung sống với nhau tại Việt Nam được khoảng 01 tuần, sau đó ông Liao Kuang C trở về Đài Loan sinh sống và làm việc. Do khoảng cách về địa lý, hai bên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng bị phai nhạt, hạnh phúc vợ chồng không có. Về phía ông Liao Kuang C, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho ông Liao Kuang C theo quy định pháp luật nhưng không có phản hồi, cũng không có mặt tại phiên tòa. Điều này chứng tỏ ông Liao Kuang C không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Về phía bà Vi Mỹ H xác định không còn tình cảm với ông Liao Kuang C nên dứt khoát xin ly hôn.

Xét thấy mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi vợ chồng thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau. Đây cũng là tình cảm và nghĩa vụ của vợ chồng với nhau và được quy định trong Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nay tình cảm giữa bà Vi Mỹ H và ông Liao Kuang C không còn, cũng không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó bà Vi Mỹ H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với ông Liao Kuang C là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Bà Vi Mỹ H khai không có nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Vi Mỹ H khai không có nên không xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Vi Mỹ H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bà Vi Mỹ H và ông Liao Kuang C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 262, Điều 273, Điều 477 và 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vi Mỹ H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vi Mỹ H được ly hôn với ông Liao Kuang C.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Bà Vi Mỹ H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Vi Mỹ H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0045366 ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vi Mỹ H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Vi Mỹ H được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Liao Kuang C có quyền kháng cáo trong hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hòa Bùi Quang Việt Phạm Thị Thu Phương

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: Hs, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Phương